TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Ngoại giao Phật giáo "từ hội nhập đến kiến tạo vị thế quốc tế"

ISSN: 2734-9195 07:19 04/11/2026

Ngoại giao Phật giáo chủ động không nhằm cạnh tranh ảnh hưởng mà kiến tạo vị thế bằng trí tuệ, lòng từ bi, bản sắc văn hóa và năng lực phụng sự.

Sau 45 năm hình thành và phát triển (1981-2026), Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tạo dựng nền tảng quan hệ quốc tế rộng mở. Tuy nhiên, yêu cầu hội nhập trong giai đoạn mới đòi hỏi chuyển từ đối ngoại thiên về giao lưu, tổ chức sự kiện sang ngoại giao Phật giáo chủ động, lấy năng lực đóng góp, sáng kiến hợp tác và sức lan tỏa của các giá trị Phật giáo Việt Nam làm thước đo vị thế quốc tế.

Bước chuyển trong tư duy hội nhập quốc tế

Trong tiến trình hội nhập quốc tế, Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) đã từng bước mở rộng quan hệ với các tổ chức Phật giáo thế giới, tham gia diễn đàn đa phương và tổ chức nhiều hoạt động giao lưu quốc tế.

Những thành tựu đó tạo nền tảng để Giáo hội chuyển sang giai đoạn hội nhập có chiều sâu, chủ động và hiệu quả hơn.

Trong bối cảnh đó, “ngoại giao Phật giáo chủ động” có thể được xác định là phương thức đối ngoại trong đó GHPGVN chủ động hoạch định mục tiêu, lựa chọn đối tác, đề xuất sáng kiến và huy động nguồn lực nhằm triển khai các chương trình hợp tác quốc tế có chiều sâu, trên nền tảng bản sắc văn hóa, tri thức và giá trị nhân văn của Phật giáo Việt Nam.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Điểm cốt lõi của phương thức này không chỉ là mở rộng sự hiện diện của Giáo hội trên trường quốc tế, mà quan trọng hơn, là phát huy năng lực đóng góp thiết thực vào những vấn đề chung của nhân loại, nhất là hòa bình, đối thoại văn hóa và phát triển bền vững.

Sự chuyển đổi ấy phù hợp với định hướng nâng tầm đối ngoại và hội nhập quốc tế của Việt Nam, được thể hiện trong Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 8/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; và Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 7/1/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

Các văn kiện này, từ những góc độ khác nhau, đều đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng hội nhập, phát huy vai trò chủ động trong hợp tác quốc tế và khai thác hiệu quả các nguồn lực văn hóa nhằm gia tăng sức mạnh mềm, uy tín và vị thế quốc gia.

Vận dụng những định hướng đó vào thực tiễn đối ngoại Phật giáo cần xuất phát từ đặc thù của một tổ chức tôn giáo, bảo đảm phù hợp với Hiến chương GHPGVN, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định liên quan đến hoạt động quan hệ quốc tế.

Theo đó, ngoại giao Phật giáo vừa phát huy vai trò trong ngoại giao văn hóa, đối ngoại nhân dân, vừa giữ vững bản sắc, tính độc lập trong hoạt động tôn giáo và tinh thần đối thoại bình đẳng, tôn trọng sự khác biệt.

Như vậy, đổi mới tư duy đối ngoại không phải là chính trị hóa hoạt động tôn giáo, mà là chuyển từ hội nhập dựa chủ yếu vào sự hiện diện sang hội nhập bằng năng lực đóng góp; từ duy trì quan hệ sang chủ động kiến tạo những giá trị chung.

Từ hiện diện quốc tế đến chủ động đóng góp và kiến tạo giá trị

Chuyển đổi căn bản nhất của ngoại giao Phật giáo chủ động là thay đổi câu hỏi chiến lược từ "Giáo hội tham gia được những gì?" sang "Phật giáo Việt Nam chủ động đóng góp được những gì cho cộng đồng quốc tế?"

Trong giai đoạn đầu hội nhập, việc thiết lập quan hệ, tham dự hội nghị và đăng cai sự kiện quốc tế là cần thiết để xây dựng uy tín, mở rộng mạng lưới. Bốn lần Việt Nam đăng cai Đại lễ Vesak Liên hợp quốc vào các năm 2008, 2014, 2019 và 2025 là minh chứng cho năng lực hội nhập và tổ chức quốc tế của GHPGVN.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Vesak 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Tổ chức đã tiếp nhận 950 tham luận bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Những kết quả này phản ánh tiềm năng kết nối học thuật, văn hóa và tôn giáo của Phật giáo Việt Nam.

Tuy nhiên, số lượng sự kiện hay đại biểu chưa đủ để xác lập vị thế bền vững. Một tổ chức có thể hiện diện tại nhiều diễn đàn nhưng chưa chắc tạo ra ảnh hưởng tương xứng.

Ngược lại, một sáng kiến có giá trị, được cộng đồng quốc tế tiếp nhận và duy trì lâu dài, có thể tạo dựng uy tín sâu sắc hơn nhiều hoạt động giao lưu đơn lẻ.

Lợi thế của Phật giáo Việt Nam nằm ở truyền thống hòa hợp, tinh thần nhập thế, đồng hành cùng dân tộc và kho tàng tri thức, di sản văn hóa được tích lũy qua lịch sử.

Từ nền tảng ấy, GHPGVN có thể chủ động đóng góp trên ba phương diện: (1) chia sẻ kinh nghiệm hòa hợp, đối thoại và xây dựng hòa bình; (2) vận dụng đạo đức Phật giáo vào giáo dục nhân cách, bảo vệ môi trường, chăm sóc đời sống tinh thần và ứng xử với trí tuệ nhân tạo; (3) thúc đẩy nghiên cứu, dịch thuật và phổ biến di sản Phật học Việt Nam ra thế giới.

Đây chính là bước chuyển từ hội nhập để được biết đến sang hội nhập để đóng góp, từ quảng bá hình ảnh sang kiến tạo giá trị được quốc tế ghi nhận.

Từ ngoại giao sự kiện đến ngoại giao sáng kiến

Thành công của một sự kiện quốc tế không chỉ nằm ở quy mô tổ chức mà còn ở những giá trị tiếp tục được phát huy sau sự kiện. Do đó, GHPGVN cần từng bước chuyển từ ngoại giao sự kiện sang ngoại giao sáng kiến, lấy chương trình hợp tác dài hạn làm trọng tâm.

Trước hết, cần hình thành mạng lưới nghiên cứu Phật học quốc tế, kết nối các học viện, viện nghiên cứu và học giả, ưu tiên trao đổi học thuật, dịch thuật kinh điển, xuất bản công trình nghiên cứu về Phật giáo Việt Nam bằng ngoại ngữ.

Thứ hai, nghiên cứu triển khai sáng kiến “Phật giáo xanh”, kết nối các cơ sở Phật giáo trong khu vực về giáo dục môi trường, giảm rác thải, bảo tồn thiên nhiên và phát triển lối sống có trách nhiệm.

Thứ ba, xây dựng diễn đàn “Phật giáo với hòa bình và đạo đức công nghệ”, thúc đẩy đối thoại quốc tế về giáo dục lòng từ bi, ứng xử nhân văn trong không gian số và những vấn đề đạo đức phát sinh từ trí tuệ nhân tạo.

Thứ tư, phát huy vai trò của các hội Phật tử Việt Nam ở nước ngoài như những cầu nối văn hóa, học thuật và cộng đồng, góp phần lan tỏa giá trị Phật giáo Việt Nam và tăng cường hiểu biết giữa các dân tộc.

Các sáng kiến cần được lựa chọn theo năng lực thực tế, có đối tác đồng hành, cơ quan chủ trì, nguồn lực bảo đảm và sản phẩm đầu ra cụ thể. Mỗi diễn đàn quốc tế quan trọng nên hướng tới hình thành ít nhất một chương trình hợp tác có khả năng tiếp tục triển khai sau sự kiện.

Về nguồn lực, ưu tiên đào tạo Tăng Ni có năng lực ngoại ngữ, tri thức Phật học, kỹ năng đối thoại liên văn hóa và hiểu biết pháp luật; đồng thời huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ sở giáo dục, tổ chức Phật giáo và đối tác hợp tác quốc tế.

Đặc biệt, cần nghiên cứu Bộ chỉ số đánh giá vị thế quốc tế của GHPGVN, gồm năm nhóm: Chất lượng quan hệ đối tác; số lượng và hiệu quả sáng kiến; sản phẩm học thuật quốc tế; năng lực nhân sự đối ngoại; mức độ đóng góp xã hội và sự ghi nhận của đối tác quốc tế.

Ngoại giao Phật giáo chủ động không nhằm cạnh tranh ảnh hưởng mà kiến tạo vị thế bằng trí tuệ, lòng từ bi, bản sắc văn hóa và năng lực phụng sự. Nếu hội nhập giúp Phật giáo Việt Nam bước ra thế giới, thì chủ động đóng góp chính là con đường để những giá trị Phật giáo Việt Nam có chỗ đứng bền vững trong đời sống quốc tế.

Đó cũng là hướng phát triển cần thiết để GHPGVN đồng hành cùng dân tộc, góp phần phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Tác giả: **Vững Nguyễn**